

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc giao, mua sắm phù hợp yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai của cơ quan, tổ chức.

2. Việc mua sắm, quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng tại Quyết định này phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật về mua sắm tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan; đồng thời, phải được thực hiện công khai, minh bạch, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được thanh lý khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Không sử dụng các vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai vào việc riêng, bán, trao đổi, tặng, cho, cho mượn, thế chấp, cầm cố hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào khi không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Số lượng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này là mức tối đa được trang bị.

3. Xe ô tô chuyên dùng phòng, chống thiên tai được trang bị phục vụ lãnh đạo Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh; loại xe ô tô 7 chỗ ngồi có gắn thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai; số lượng xe ô tô được trang bị là 04 xe.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

a) Xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được ban hành tại Quyết định này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện mua sắm tài sản là vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo tiêu chuẩn, định mức được ban hành tại Quyết định này.

c) Tổ chức bảo quản, sửa chữa và thường xuyên kiểm tra, theo dõi hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được giao.

d) Hàng năm, trước ngày 31/12, tổng hợp báo cáo hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai gửi về cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn, định mức, quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng được quy định tại Quyết định này.

b) Tổng hợp hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai của tỉnh và báo cáo theo quy định.

c) Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề xuất việc điều chỉnh, bổ sung danh mục vật tư, phương tiện, thiết bị chuyên dùng phù hợp quy định của pháp luật.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều động, huy động các vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với các tình huống thiên tai xảy ra.

3. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Căn cứ tiêu chuẩn, định mức vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được ban hành kèm theo Quyết định này và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí dự toán ngân sách tỉnh để trang bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Quỹ Phòng, chống thiên tai, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *H*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- BCĐQG về PCTT;
- UBND TKCN;
- Các Bộ: TC, NN&PTNT;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TQVN tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT *(24b)*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Quốc Nam
Vương Quốc Nam



Phụ lục

**TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN,
TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI
CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2022/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
A	PHƯƠNG TIỆN CHUYÊN DỤNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI				
I	Xe phục vụ chỉ đạo và đảm bảo an toàn tại hiện trường				
	Xe ô tô 7 chỗ ngồi có gắn thiết bị phòng, chống thiên tai (còi, cờ ưu tiên, đèn báo hiệu,...), biển hiệu nhận biết theo Quy định số 55/QyĐ-UBQGTKCN ngày 13/02/2018 của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Ủy ban nhân dân tỉnh)	Chiếc	1	Chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp tại hiện trường, đảm bảo an toàn khi thiên tai bão, lũ, sạt lở đất đã, đang xảy ra
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Chiếc	1	
		3. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh)	Chiếc	1	
II	Xe phục vụ thông tin, truyền thông				
	Xe ô tô 7 chỗ ngồi có gắn thiết bị phòng, chống thiên tai (còi, cờ ưu tiên, đèn báo hiệu,...), biển hiệu nhận biết theo Quy định số 55/QyĐ-UBQGTKCN ngày 13/02/2018 của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn	Cơ quan thường trực (Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh)	Chiếc	1	Đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó và đảm bảo an toàn trong điều kiện thiên tai bão, lũ, sạt lở đất đã, đang diễn ra
B	TRANG THIẾT BỊ CHUYÊN DỤNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI				
I	Trang thiết bị giám sát, phân tích tình huống thiên tai				
1	Thiết bị đo độ sâu khu vực xảy ra lũ, ngập lụt	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	1	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh	Bộ	1	

Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)			
2	Thiết bị xác định khoảng cách	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Cái	1	
3	Trạm đo mưa, mực nước, độ mặn, lưu lượng, gió, nhiệt độ (cố định)	Cơ quan thường trực (Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh)	Trạm	11	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
4	Trạm cảnh báo dông, lốc, sét	Cơ quan thường trực (Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh)	Trạm	11	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
5	Máy đo độ mặn cầm tay	1. Cơ quan thường trực (Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh)	Cái	2	Giám sát, phân tích tình huống thiên tai
		2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các huyện Cù Lao Dung, Kế Sách, Long Phú, Trần Đề, Mỹ Xuyên, thị xã Vĩnh Châu, thị xã Ngã Năm và thành phố Sóc Trăng	Cái	16	
II Trang thiết bị phục vụ chỉ đạo điều hành tại cơ quan, đơn vị					
1	Thiết bị truyền hình trực tuyến, truyền hình, âm thanh phục vụ chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai	Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	1	Phục vụ chỉ đạo, điều hành tại cơ quan
2	Thiết bị nguồn, lưu điện	Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	1	Đảm bảo nguồn điện phục vụ chỉ đạo, điều hành công tác phòng, chống thiên tai
3	Máy phát điện công suất lớn	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Đảm bảo duy trì nguồn điện phục vụ công tác phòng, chống thiên tai tại



Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Cái	1	cơ quan
		3. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	11	
4	Máy chủ phục vụ lưu trữ thông tin phòng, chống thiên tai	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Lưu trữ thông tin phòng, chống thiên tai phục vụ chỉ đạo điều hành
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Cái	1	
		3. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	11	
5	Máy tính để bàn cấu hình cao	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	1	Cài đặt các phần mềm chuyên dùng phòng, chống thiên tai phục vụ chỉ đạo điều hành tại cơ quan, đơn vị
		2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Bộ	11	
6	Điện thoại vệ tinh phục vụ liên lạc khẩn cấp	1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (Ủy ban nhân dân tỉnh)	Cái	2	Liên lạc khẩn cấp trong tình huống thiên tai phục vụ chỉ đạo, điều hành
		2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	2	
		3. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Cái	2	
		4. Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng	Cái	4	

Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		tỉnh			
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	11	
7	Màn hình theo dõi thông tin phòng, chống thiên tai	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Theo dõi thông tin phòng, chống thiên tai phục vụ chỉ đạo, điều hành
		2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	11	
8	Phần mềm, cơ sở dữ liệu chuyên dùng phòng, chống thiên tai	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Phần mềm	2	Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại cơ quan, đơn vị
		2. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	22	
III Trang thiết bị phục vụ chỉ đạo và đảm bảo an toàn tại hiện trường					
1	Máy ảnh, máy quay phim chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	2	Thu thập hình ảnh, tìm kiếm thông tin tiếp cận nơi đã, đang xảy ra thiên tai, phục vụ chỉ đạo và đảm bảo an toàn tại hiện trường
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Bộ	1	
		3. Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Bộ	2	
2	Máy cưa đa năng	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Cái	3	



Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		3. Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Cái	6	
		4. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	33	
3	Máy hồi âm đáp ứng yêu cầu kiểm tra công trình phòng, chống thiên tai	Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Kiểm tra công trình phòng, chống thiên tai
4	Máy định vị vệ tinh, la bàn	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Cái	1	Đề định vị, định hướng tại các khu vực thiên tai, công trình phòng, chống thiên tai
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Cái	1	
		3. Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Cái	2	
5	Ổng nhòm chuyên dùng các loại quan sát trong điều kiện thiên tai	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	2	Quan sát tại hiện trường trong điều kiện đêm tối và khi thiên tai, bão, lũ đã, đang xảy ra
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Bộ	5	
		3. Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Bộ	5	
		4. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Bộ	33	
6	Thiết bị lọc nước sạch	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Bộ	11	Lọc nước sạch đáp ứng yêu cầu cung cấp nước sạch cho lực lượng phòng,



Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
					chống thiên tai và người dân trong điều kiện thiên tai, bão, hạn đã, đang xảy ra
7	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao cứu sinh	1. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Bộ	5	Cứu hộ, cứu nạn khi thiên tai đã, đang xảy ra
		2. Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Bộ	10	
8	Thiết bị y tế chuyên dùng sơ cấp cứu, vận chuyển người bị nạn	Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Bộ	50	Sơ, cấp cứu, di chuyển người bị nạn ra khỏi khu vực bị ảnh hưởng trong điều kiện thiên tai, bão, sạt lở đất, hạn đã, đang xảy ra
9	Áo phao cứu sinh chuyên dùng	Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Cái	1.100	Cứu hộ, cứu nạn người an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra
10	Máy bộ đàm chuyên dùng chống nước (01 bộ gồm: Máy chủ và các máy cầm tay)	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	01 (01 máy chủ, 10 máy cầm tay)	Đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tại hiện trường trong tình huống mưa lớn, ngập lụt
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Bộ	01 (01 máy chủ, 10 máy cầm tay)	
		3. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Bộ	(11 máy chủ, 55 máy cầm tay)	
11	Súng bắn đạn tín hiệu chuyên dùng cảnh báo thiên tai	Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh)	Bộ	2	Dùng cảnh báo thiên tai đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra
12	Máy tính xách tay	Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống	Cái	2	Đảm bảo hoạt động tại hiện trường trong

Stt	Tên vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng	Tên đơn vị được trang bị	Đơn vị tính	Số lượng trang bị tối đa	Mục đích trang bị
		thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh			điều kiện thiên tai
13	Bộ phát wifi di động chuyên dùng	Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	2	Phục vụ cán bộ công tác tại hiện trường, đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đang xảy ra
C VẬT TƯ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI					
	Bộ dụng cụ chuyên dùng gồm: Ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ, giày, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,....	1. Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	Bộ	10	Phục vụ cán bộ làm công tác tại hiện trường, đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đang xảy ra
		2. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh)	Bộ	100	
		3. Cơ quan thường trực Tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ tỉnh (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh)	Bộ	100	
		4. Công an tỉnh	Bộ	50	
		5. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn 11 huyện, thị xã, thành phố	Bộ	550	